

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - NB**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2026/HS-ST
Ngày: 21-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NB

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* ông Quách Thành Trung.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Xuân Tuấn,

Bà Tạ Thị Thế.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Ngô Quang Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - NB.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - NB tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - NB xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2026/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Mai Trung H, sinh ngày: 10/7/2006, tại phường YT, tỉnh NB; nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường YT; tỉnh NB; Số CCCD: 037206002948; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Mai Xuân H và bà Đinh Thị Th; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam kể từ ngày 24/9/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh NB (có mặt).

2. Võ Duy K, sinh ngày 20/9/2005, tại phường TS, tỉnh NB; nơi cư trú: Tổ dân phố 6A, phường TS; tỉnh NB; số CCCD: 037205004910; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Võ Văn T và bà Hồ Thị V; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam kể từ ngày 24/9/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh NB (có mặt).

3. Vũ Văn T, sinh ngày 26/10/2003, tại phường TS, tỉnh NB; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường TS; tỉnh NB ; số CCCD: 037203002290; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Vũ Văn Tr và bà Vũ Thị Kim O; chưa có vợ con; tiền

án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Phạm Ngọc D, sinh năm 1982, trú tại: thôn ĐT, xã YM, tỉnh NB (vắng mặt);

2. Chị Đinh Thị Th, sinh năm 1988; trú tại: tổ dân phố G, phường YT, tỉnh NB (có mặt);

3. Anh Bùi Văn T, sinh năm 1982; trú tại: Tổ dân phố 6 CB, phường YT, tỉnh NB (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 17/07/2025, nhóm 07 người gồm: Nguyễn Trí Th (sinh ngày 18/03/2010), Bùi Trung H (sinh ngày 20/10/2010), Phan Đình L (sinh ngày 18/12/2008), Mai Trung H, Phạm Ngọc H (sinh ngày 21/5/2010), Phạm Minh T (sinh ngày 20/9/2009) và Lê Quang H (sinh ngày 19/4/2009) tụ tập tại khu vực cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp TĐ thuộc phường YS, tỉnh NB . Tại đây cả nhóm rủ nhau đi xe mô tô lượn trên đường để ra oai, thể hiện bản thân, gây sự với những thanh niên khác trên đường, nếu ai phản kháng thì cả nhóm sẽ tập trung đánh người đó. Sau khi thống nhất, Mai Trung H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu trắng biển kiểm soát 35B2 - 694.25 (xe của mẹ H là bà Đinh Thị Th) chở Nguyễn Trí Th ngồi sau mang theo 01 thanh kiếm dài 100 cm; Bùi Trung H mang theo 01 gậy baton đựng trong một túi da đeo trên người, điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ, không đeo biển số (xe của ông Bùi Văn T - bố của Bùi Trung H, do H tự ý lấy đi) chở Phan Đình L ngồi sau cầm theo 01 nã cao su; Phạm Ngọc H điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ - đen, không đeo biển số (xe của ông Phạm Ngọc D - bố của H, do H tự ý lấy đi) chở Phạm Minh T ngồi giữa và Lê Quang H ngồi sau cùng. Cả nhóm đi từ khu vực cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp TĐ di chuyển qua nhiều tuyến đường trên địa bàn phường TĐ, sau đó đi theo đại lộ HL đi sang địa bàn phường TS, tỉnh NB.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi 03 xe mô tô nhóm 07 người của Mai Trung H theo đại lộ HL (hướng xã Đồng Th – Quốc Lộ 1A) đi đến khu vực Tổ dân phố 4, phường TS, tỉnh NB thì nhìn thấy nhóm 04 nam thanh niên khác đang đi trên 02 xe mô tô theo hướng ngược chiều gồm: Võ Duy K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35AD-005.33 nhãn hiệu Wave, màu đen chở Vũ Nam P (sinh ngày 24/11/2010) và Nguyễn Thiện N (sinh ngày 21/9/2008) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen biển kiểm soát 35B1 – 027.65 của N chở Vũ Trọng Th (sinh ngày

09/08/2008). Lúc này, Nguyễn Trí Th nảy sinh ý định gây sự với 04 nam thanh niên trên, Th bảo Mai Trung H: “Có đôi kìa” thì Mai Trung H hiểu ý của Th là đi gây sự với nhóm 04 thanh niên này. Mai Trung H điều khiển xe mô tô chở Th cầm kiếm ngồi sau quay đầu xe đuổi theo nhóm 04 nam thanh niên, thấy vậy 05 người còn lại trong nhóm của H cũng quay đầu xe đi theo để cùng gây sự. Khi Mai Trung H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường khu vực trước cửa nhà hàng VC thì Th nhảy xuống xe (lúc này tay phải Th cầm kiếm đã rút khỏi bao kiếm, tay trái cầm bao kiếm) tiến lại gần chặn đầu xe của nhóm 04 nam thanh niên thì nhóm này dừng xe lại. Nguyễn Trí Th cầm kiếm giơ lên chửi bới đe dọa K, N, P, Th và hỏi: “Đi đâu xuống đây?”, K trả lời “Nhà em ở dưới đây! Bọn em đang đi về nhà”. Lúc này Bùi Trung H cũng điều khiển xe mô tô chở Phan Đình L đi đến và dừng xe lại, Bùi Trung H xuống xe cầm theo 01 gậy ba ton trên tay trái, chạy đến giơ lên để đe dọa nhóm 04 người của K. Tuy nhiên, lúc đó 04 người trong nhóm gồm: K, N, P, Th không phản kháng gì nên Nguyễn Trí Th và Bùi Trung H bỏ đi, rồi lên xe mô tô cùng nhóm của mình tiếp tục di chuyển theo hướng đi ra quốc lộ 1A, còn nhóm K, N, Th, P đi tiếp đến trước cửa nhà hàng VC thì dừng xe lại.

Đúng lúc đó K nhìn thấy bạn là Đỗ Thành Đ (sinh ngày 24/12/2007) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-5956 đi làm về. Do đang bức xúc vì bị nhóm 07 người của Mai Trung H chặn xe, dùng kiếm, baton đe dọa, chửi bới, nên khi thấy Đ đi qua thì K đã gọi Đ lại và nói với Đ: “Anh vừa bị bọn kia dọa chém! Cay vãi đái! Mà chờ anh lên xem là bọn nào!”, mục đích để rủ Đ đuổi đánh nhóm 07 người thì Đ đồng ý. Do xe của Đ phân khối thấp nên Đ hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đen biển kiểm soát 35D1 - 027.65 của N đang dựng trên vỉa hè để đuổi theo nhóm 07 người thì N đồng ý. K cúi xuống nhặt 02 cục bê tông vỡ trên lề đường phía trước cửa nhà hàng VC cầm trên tay rồi ngồi phía sau xe mô tô 35D1 - 027.65 do Đ điều khiển xe đi với tốc độ cao đuổi theo nhóm 07 người của Mai Trung H. Khi đuổi đến đoạn đường gần cây xăng HM (thuộc Tổ dân phố 4, phường TS, tỉnh NB) thì nhìn thấy nhóm của Mai Trung H đang đi phía trước, đồng thời nhìn thấy hai người bạn của mình là Nguyễn Ngọc T (sinh ngày 18/5/2006, trú tại Tổ dân phố 9, phường TS, tỉnh NB) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đỏ biển kiểm soát 35B2 - 737.31 chở Vũ Văn T (sinh ngày 26/10/2003, trú tại Tổ dân phố 7, phường TS, tỉnh NB) đang đi cùng chiều phía sau nhóm của H. Thấy vậy, Đ điều khiển xe đến gần và hỏi T “Có quen biết bọn kia không?”, vừa nói vừa chỉ về nhóm của H, T trả lời: “không”, K tiếp tục nói với T: “Bọn này nó vừa định chém anh!”. Nói xong, Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô chở K ngồi sau đi về hướng ngã ba giao nhau giữa đường QT với đại lộ HL. Còn T, do tò mò nên T cũng điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau và đi theo xe mô tô của Đ. Đi theo được một đoạn, thì T điều khiển xe mô tô tăng ga theo đại lộ HL vượt lên phía trước xe mô tô của Đ, rồi vượt qua nhóm của Mai Trung H đi về hướng trụ sở Trung tâm hành chính công - Ủy ban nhân dân phường TS được một đoạn thì quay đầu xe lại và đi về nhà.

Đ điều khiển xe mô tô chở K vượt qua nhóm của H đi đến đoạn đường trước cửa tiệm giặt, là, sẩy khô Thuý H (thuộc Tổ dân phố 4, phường TS, tỉnh NB cách nhà hàng VC khoảng 1,8 km) thì Đ điều khiển xe mô tô giảm tốc độ, quay xe dừng lại, chặn đầu 03 xe mô tô của nhóm Mai Trung H. Thấy 02 xe mô tô vượt lên phía trước và xe mô tô do Đ điều khiển chặn phía trước thì Mai Trung H điều khiển xe mô tô Honda Vision màu trắng biển kiểm soát 35B2 – 694.25 chở Th quay đầu lại, đi theo đại lộ HL chạy về hướng đi xã ĐT. Thấy vậy, K ngồi phía sau xe của Đ ném 01 cục bê tông đang cầm trên tay trái về phía xe mô tô H chở Th nhưng không trúng. Thấy Mai Trung H chở Th quay đầu xe chạy về hướng xã ĐT thì Phạm Ngọc H điều khiển xe mô tô chở Phạm Minh T và Lê Quang H, Bùi Trung H điều khiển xe mô tô chở Phan Đình L cũng quay đầu xe đi theo sau. Xe mô tô của Bùi Trung H chở L đi sau cùng bị chết máy, không đi được phải dừng lại trên đại lộ HL thuộc Tổ dân phố 4, phường TS, tỉnh NB. Thấy xe mô tô của Bùi Trung H chở L dừng lại trên đường, lập tức Đ điều khiển xe chở K ngồi sau đi đến áp sát xe của Bùi Trung H và L. K xuống xe cầm cục bê tông trên tay trái giơ lên về phía L chửi và đe dọa: “Mày thích đánh ai! Đưa đồ đây” thì L sợ hãi nên đã đưa chiếc ná cao su đang cầm trên tay chìa ra thì K bị K dùng tay phải giật chiếc ná khỏi tay của L. Sau khi lấy được ná cao su, K vứt lại cục bê tông ra lề đường rồi cầm ná cao su ngồi lên xe do Đ điều khiển theo đại lộ HL đi về hướng xã ĐT. Thấy xe của Bùi Trung H chở L bị tụt lại phía sau dừng trên đường và bị xe của Đ chở K áp sát thì Mai Trung H điều khiển xe mô tô chở Th quay lại. Lúc này Th đứng trên giá để chân phía sau xe, tay phải cầm kiếm. Khi Mai Trung H điều khiển xe áp sát theo hướng ngược chiều với xe của Đ và K, cách khoảng 1m Th vung kiếm lên chém 01 nhát theo chiều từ trên xuống dưới về phía Đ và K. Thấy Th giơ kiếm lên thì Đ điều khiển xe mô tô đánh lái sang trái để tránh nên Th chém không trúng. Đ điều khiển xe đi tiếp thì gặp xe mô tô do Phạm Ngọc H điều khiển chở T và H đi đến theo hướng ngược chiều ngay phía trước đầu xe. Thấy vậy, Đ điều khiển xe mô tô đánh lái sang phải để tránh. Do đánh lái gấp, nên xe của Đ chở K bị mất thăng bằng, trượt đổ ra mặt đường làm Đ và K ngã xuống mặt đường, ná cao su đang cầm trên tay K bị rơi xuống đường. Sau khi bị ngã, Đ và K nhanh chóng đứng dậy. Đ cúi xuống nhặt ná cao su, còn K dựng xe mô tô lên rồi điều khiển xe chở Đ ngồi sau cầm ná cao su, theo Đại lộ HL bỏ chạy về hướng xã ĐT đến nhà hàng VC thì Đ xuống xe, còn K điều khiển xe mô tô bỏ chạy về nhà.

Sau khi Đ điều khiển xe mô tô chở K chạy thoát thì Mai Trung H điều khiển xe mô tô chở Th và H điều khiển xe mô tô chở T và H đi đến vị trí xe của Bùi Trung H và Phan Đình L. Th hỏi L: “Bị làm sao đấy?”, L trả lời: “Bị bọn nó lấy mất ná rồi” thì Th hô: “Lùa theo để lấy lại” thì cả nhóm đồng ý. Th cầm kiếm, còn vỏ bao kiếm đưa cho Lê Quang H cầm, sau đó H đưa vỏ bao kiếm này cho Phạm Minh T cầm, rồi cả nhóm đi trên 03 xe mô tô theo đại lộ HL về hướng xã ĐT để đuổi đánh Đ, K và lấy lại ná cao su. Khi nhóm 07 người Mai Trung H đi đến đoạn đường phía trước cửa quán trà sữa TT thuộc Tổ dân phố 4, phường TS, tỉnh NB, thì Vũ Văn T đã đến đó từ trước, đứng trên vỉa hè trước cửa quán (Trước đó, T ngồi sau xe mô tô do T

điều khiển về đến quán trà sữa TT thì T xuống xe, còn T đi xe mô tô về nhà). Thấy nhóm 07 người của Mai Trung H đuổi đánh Đ và K đi đến gần, T cúi xuống nhặt 01 hòn đá ở lề đường ném về phía nhóm của H để cản trở nhóm của H đuổi đánh Đ và K, nhưng không trúng. Nhóm 07 người của H đi tiếp đến đoạn đường trước cửa hàng bán vật liệu xây dựng Đại H thuộc Tổ dân phố 4, phường TS, tỉnh NB thì Th bảo cả nhóm quay lại để đánh T thì cả nhóm đồng ý. H bảo H dừng xe, rồi xuống xe nhặt 01 hòn đá ở lề đường (trước cửa hàng bán vật liệu xây dựng Đại H) cầm trên tay phải rồi lên xe. H điều khiển xe chở T và H tiếp tục đi theo sau xe của Mai Trung H chở Th cùng với xe của Bùi Trung H chở Phan Đình L quay lại để tìm đánh T. Khi đi đến đoạn đường gần cổng trường THCS ĐS (đối diện quán trà sữa TT) thì cả nhóm nhìn thấy Vũ Văn T vẫn đang đứng ở lề đường trước cửa quán. H ngồi sau xe do Phạm Ngọc H điều khiển, quay người sang trái, dùng tay phải ném hòn đá về phía T nhưng không trúng. Khi nhìn thấy nhóm của H quay lại và bị H ném đá thì T bỏ chạy nên nhóm của H không đuổi theo T nữa mà đi thẳng đến đoạn đường qua cây xăng HM thuộc Tổ dân phố 4, phường TS, tỉnh NB thì Th bảo cả nhóm quay lại để đuổi đánh Đ và K. Lúc này cả nhóm đi trên 03 xe mô tô với tốc độ cao phóng đến đoạn đường gần trước cửa nhà hàng VC thì thấy: Đỗ Thành Đ, Nguyễn Thiện N, Vũ Nam P, Vũ Trọng Th đang đứng ở lề đường phía trước cửa nhà hàng VC. Thấy nhóm 07 người của H đang đi xe mô tô đến gần thì Nguyễn Thiện N nhặt 01 cục bê tông vỡ ở trên lề đường, gần vị trí N đứng ném về phía xe của Bùi Trung H chở Phan Đình L, còn Đỗ Thành Đ cầm ná cao su giơ lên để đe dọa. Do đi với tốc độ nhanh nên nhóm 07 người của H đi vượt qua cửa nhà hàng VC khoảng 50 mét thì mới quay đầu lại. Khi nhóm của H quay trở lại thì Nguyễn Thiện N tiếp tục nhặt tiếp 02 cục bê tông vỡ ở trên lề đường ném liên tiếp 02 lần về phía xe mô tô của Mai Trung H và Nguyễn Trí Th, trong đó một lần trúng làm vỡ đèn xi nhan bên phải và nứt vỡ một phần yếm bên phải của xe. Mai Trung H tiếp tục điều khiển xe chở Nguyễn Trí Th đi đến phía trước cửa nhà hàng VC, đến nơi Th nhảy khỏi xe, tay phải cầm kiếm giơ lên, chạy vào cửa nhà hàng đuổi đánh nhóm Đ và N. Ngay sau đó, Bùi Trung H điều khiển xe mô tô chở Phan Đình L đi đến, H đưa xe cho L cầm lái còn H nhảy xuống xe cầm theo gậy baton xông vào khu vực nhà hàng VC để cùng với Th đuổi đánh nhóm của Đ và N. Thấy Th cầm kiếm, Bùi Trung H cầm gậy baton đuổi đánh thì Đ, N, Th, P bỏ chạy vào phía trong khu vực phòng ăn nhà hàng VC. Thấy vậy, bà Bùi Thị L (sinh năm 1972, trú tại Tổ dân phố 4, phường TS, tỉnh NB) nhân viên phục vụ nhà hàng VC chạy ra can ngăn thì Th và Bùi Trung H không xông vào phía bên trong nhà hàng, đứng ngoài cửa chửi bới, thách Th đe dọa đánh nhau với nhóm của Đ, N. Đỗ Thành Đ đứng bên trong nhà hàng, tay phải của cầm 01 cốc thủy tinh trên bàn ăn, tay trái cầm ná cao su giơ lên hướng về phía Th và Bùi Trung H thách thức: “Mày thích thì vào đây”, quá trình cầm cốc giơ lên thách thức nhóm của H thì Đ làm rơi vỡ 01 chiếc cốc thủy tinh của nhà hàng. Lúc đó Th và Bùi Trung H đứng bên ngoài cửa phòng ăn cũng chửi bới và thách thức đánh nhau với Đ. Lúc này, bà Bùi Thị L tiếp tục đi ra ngoài can ngăn thì Th và H bỏ ra ngoài lên xe mô tô cùng cả nhóm đi theo đại lộ HL đi về

hướng Quốc lộ 1A một đoạn khoảng 200m thì cả nhóm quay lại nhà hàng VC để tiếp tục tìm đánh nhóm của Đ, N. Tuy nhiên khi quay lại nhà hàng thì thấy nhóm của Đ, N vẫn đứng ở phía trong nhà hàng nên nhóm 07 người của Mai Trung H tiếp tục vòng đi, vòng lại thêm một đến hai lần nữa trước cửa Nhà hàng VC chửi bới, thách thức nhưng Đ, N vẫn ở trong nhà hàng không chịu ra nên nhóm của H lên xe mô tô bỏ đi. Sau khi nhóm của H bỏ đi hẳn, Đ, N, Th, P cũng đi ra khỏi nhà hàng VC về nhà. Trước khi về Đ đưa chiếc ná cao su cho N cầm và vút ở bụi cây cạnh nhà hàng VC.

Cơ quan điều tra đã thu giữ công cụ, phương tiện các đối tượng dùng vào việc gây rối trật tự công cộng gồm: 01 thanh kiếm bằng kim loại (màu trắng dài 100 cm, phần lưỡi kiếm dài 75 cm có một cạnh sắc, hơi cong; phần tay cầm bằng gỗ dài 25cm được quấn vải đen bên ngoài; phần bao kiếm dài 78 cm bằng gỗ màu đen chứa lưỡi kiếm) do Nguyễn Trí Th giao nộp; 01 gậy baton (gậy ba khúc) bằng kim loại hình trụ tròn nhiều màu (có chiều dài 65cm, tay cầm bọc cao su màu đen dài 24 cm, phần thân gậy có đường kính nhỏ nhất 1 cm và đường kính lớn nhất 2 cm) do Phan Đình L giao nộp; 01 ná cao su (dài 100 cm, màu đen có gắn đèn laze, có tay cầm và tay cò, đầu ná có gắn kim loại hình chữ V, không có dây cao su) do Nguyễn Thiện N giao nộp. Tạm giữ 04 xe mô tô gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 35B2 – 694.25; 01 xe mô tô wave không gắn biển số, bên ngoài được sơn màu trắng-đỏ-đen, nhãn hiệu: YADLUXE; 01 xe mô tô wave không gắn biển số xe, màu xanh - đen, nhãn hiệu: SYM và 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda Wave, BKS: 35D1 – 027.65.

Ngày 13/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh NB ra Yêu cầu định giá số 12755/YC-VPCQCSĐT để định giá thiệt hại đối với bộ phận đèn xi nhan, yếm bên phải bị hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng biển kiểm soát 35B2- 694.25. Tại bản Kết luận định giá số 02/KL-HĐĐGTS ngày 18/10/2025 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND phường TS, tỉnh NB kết luận: “Tổng giá trị bị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng BKS: 35B2- 694.25 là 510.000 đồng”.

Ngày 11/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh NB gửi Quyết định trưng cầu giám định số: 6710/QĐ-VPCQCSĐT đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NB giám định Vũ khí đối với chiếc ná cao su thu giữ của Nguyễn Thiện N. Ngày 24/11/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NB có Kết luận giám định số: 1919/KL-KTHS kết luận: “Mẫu vật cần giám định không thuộc danh mục nào được quy định trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”.

Ngày 02/12/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh NB ra Yêu cầu định giá số 17994/YC- VPCQCSĐT đề nghị Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND phường TS, tỉnh NB định giá tài sản đối với của chiếc ná cao su thu giữ của Nguyễn Thiện N. Ngày 08/12/2025, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự UBND phường TS, tỉnh NB số ra Kết luận định giá 03/KL-HĐĐGTS kết luận “Chiếc

ná cao su không có nhãn hiệu, thông số, không có giá trị thị trường, giá của tài sản bằng 0 đồng”.

Đối với Đỗ Thành Đ, Phan Đình L, Lê Quang H và Nguyễn Thiện N đều là người chưa thành niên (từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi). Căn cứ Điều 143 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh NB tách ra thành 01 vụ án hình sự độc lập để giải quyết.

Đối với Bùi Trung H, Phạm Minh T, Nguyễn Trí Th và Phạm Ngọc H đều là người chưa thành niên, tính đến ngày thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng (ngày 17/7/2025) đều chưa đủ 16 tuổi. Theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự thì 04 người nêu trên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Gây rối trật tự công cộng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh NB đã có văn bản đề nghị UBND phường YT, UBND phường Nam HL và UBND xã YM, tỉnh NB ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường đối với Bùi Trung H, Phạm Minh T, Nguyễn Trí Th và Phạm Ngọc H.

Tại bản cáo trạng số: 35/CT-VKSKV2 ngày 02 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - NB đã truy tố các bị cáo Mai Trung H, Võ Duy K và Vũ Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – NB vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố các bị cáo Mai Trung H, Võ Duy K và Vũ Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo Võ Duy K từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, Mai Trung H từ 30 tháng tù đến 33 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 24 tháng đến 27 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng gồm: 01 thanh kiếm kim loại màu trắng và 01 ná cao su.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng người, đúng tội, không bị oan sai gì; trình bày sự việc đuổi, đánh nhau gây mất trật tự công cộng đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đều đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu

vực 2 - NB, nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đinh Thị Th, Bùi Văn T, Phạm Ngọc D là chủ sở hữu các xe mô tô bị tạm giữ trong quá trình điều tra đã được trả lại tài sản và không có đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 22 giờ 30 ngày 17/7/2025, tại địa bàn phường TS, tỉnh NB, nhóm của Mai Trung H gồm nhiều đối tượng đã tụ tập, rủ nhau đi xe mô tô trên đường giao thông công cộng gây sự, thể hiện bản thân, nếu gặp người khác phản kháng thì sẽ đánh hội đồng. Sau đó, các đối tượng mang theo kiếm, gậy baton, điều khiển nhiều xe mô tô di chuyển trên các tuyến đường. Khi gặp nhóm của Võ Duy K, các đối tượng đã quay đầu xe, đuổi theo, chặn đầu xe, đe dọa, chửi bới và sử dụng hung khí uy hiếp. Không dừng lại ở đó, các đối tượng tiếp tục truy đuổi nhiều lần, sử dụng kiếm đe dọa, ném đá, bê tông, gây mất trật tự nghiêm trọng trên tuyến đường công cộng, đồng thời tập trung tại khu vực nhà hàng VC để tiếp tục đe dọa, thách thức đánh nhau, làm náo loạn khu vực kinh doanh, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự. Bị cáo Võ Duy K đã rủ Đỗ Thành Đ quay lại đuổi đánh, trực tiếp ném cục bê tông, chặn xe và có hành vi uy hiếp lại nhóm của H, góp phần làm vụ việc trở nên phức tạp, mất kiểm soát. Bị cáo Vũ Văn T có hành vi nhặt đá ném về phía nhóm của Mai Trung H góp phần làm gia tăng tình trạng mất trật tự công cộng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương.

[3] Điều 318 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Gây rối trật tự công cộng” như sau:

“Điều 318: Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Có tổ chức;

b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách

...”.

Hành vi dùng xe mô tô phóng nhanh, dùng vũ khí thô sơ (kiếm), hung khí đuổi đánh nhau trên đường giao thông công cộng nêu trên của các bị cáo đã gây mất trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”, các bị cáo sử dụng xe mô tô, đá, bê tông, kiếm, nỏ, gậy baton để phạm tội nên thuộc trường hợp “Dùng vũ khí, hung khí” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - NB truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Mai Trung H, Võ Duy K và Vũ Văn T đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Vũ Văn T phạm tội lần đầu, tham gia thực hiện hành vi ném 01 hòn đá về phía của nhóm Mai Trung H với mục đích cản trở nhóm của H truy đuổi nhóm của Võ Duy K, hành vi đơn giản, có tính chất bộc phát, không gây thiệt hại về sức khỏe và tài sản, có vai trò thứ yếu, không đáng kể nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt:

Xét tính chất hành vi phạm tội, vai trò, vị trí trong vụ án, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm, vị trí, vai trò và trách nhiệm hình sự của các bị cáo được xác định như sau:

Bị cáo Mai Trung H tham gia phạm tội ngay từ đầu, cùng một số đối tượng rủ rê nhau đi trên đường chủ động gây sự, đánh người nếu bị phản kháng, bị cáo chuẩn bị phương tiện là xe mô tô của mẹ, chở Nguyễn Trí Th (người mang kiếm),

điều khiển xe đuổi theo đe dọa nhóm của Võ Duy K, là người chở đồng phạm gây rối tại khu vực nhà hàng VC, bị cáo là người thực hành tích cực có vai trò cao nhất các bị cáo, bản thân có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên phải chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án.

Bị cáo Võ Duy K là người thực hành, ban đầu bị đe dọa, không phản kháng nhưng sau đó vì muốn trả thù nhóm của Mai Trung H nên chủ động nói: “bọn nó vừa định chém anh” nhằm kích động Đ đi trả đũa nhóm của Mai Trung H, K ngồi sau xe của Đ nhặt cục bê tông ném vào nhóm H, chặn đầu xe, uy hiếp, làm cho vụ việc trở nên phức tạp, mất kiểm soát, bị cáo có vai trò chỉ đứng sau Mai Trung H, bản thân có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên phải chịu mức hình phạt cao thứ hai trong vụ án.

Vũ Văn T là người thực hành không tham gia từ đầu, có vai trò thấp nhất trong vụ án, ban đầu ngồi sau xe, không tham gia nhưng đã chứng kiến hành vi của đồng phạm, sau đó chủ động xuống xe không tham gia. Trong lúc đứng ven đường, nhìn thấy nhóm của Mai Trung H đuổi theo nhóm của Võ Duy K, T đã nhặt hòn đá ve đường ném về phía nhóm của H đang điều khiển xe trên đường nhưng không trúng ai nhằm cản trở nhóm của H đuổi theo K, Đ, làm cho nhóm của H tiếp tục có hành vi gây rối, hành vi của bị cáo làm gia tăng tình trạng mất trật tự công cộng mà các bị cáo khác đang gây ra, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo tại địa phương mà không gây nguy hiểm cho xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - NB, xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng và áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 03 xe mô tô do các bị can và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan dùng làm phương tiện thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 35B2 – 694.25 thuộc sở hữu của chị Đinh Thị Th (mẹ đẻ của Mai Trung H); 01 xe mô tô Wave không gắn biển số, bên ngoài được sơn màu trắng - đỏ - đen, nhãn hiệu: YADLUXE thuộc sở hữu của anh Phạm Ngọc D (bố đẻ của Phạm Ngọc H); 01 xe mô tô Wave không gắn biển số xe, màu xanh - đen, nhãn hiệu: SYM thuộc sở hữu của anh Bùi Văn T (bố đẻ của Bùi Trung H). Tối ngày 17/7/2025, Mai Trung H, Phạm Ngọc H, Bùi Trung H tự ý lấy xe đi, chị Th, anh D và anh T không biết, không có lỗi nên Cơ quan điều tra đã trả lại các xe mô tô nêu trên cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong có 02 USB nhãn hiệu Kingston lưu giữ các tệp tin là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần được tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Đối với công cụ dùng thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng gồm: 01 vật

dạng kiếm dài 96cm và 01 vật dạng nỏ (ná) có chiều dài thu gọn là 73cm không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác

Đối với Đỗ Thành Đ, Phan Đình L, Lê Quang H và Nguyễn Thiện N đều là người chưa thành niên (từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi). Căn cứ Điều 143 Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh NB tách ra thành 01 vụ án hình sự độc lập để giải quyết là đúng quy định.

Đối với Võ Duy K tuy có hành vi chiếm đoạt chiếc ná cao su của Phan Đình L để dần mặt, tuy nhiên kết quả định giá tài sản xác định chiếc ná cao su là đồ vật không có giá trị. Do vậy hành vi này của Võ Duy K không cấu thành tội phạm.

Đối với Bùi Trung H, Phạm Minh T, Nguyễn Trí Th và Phạm Ngọc H đều là người chưa thành niên, tính đến ngày thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng (ngày 17/7/2025) đều chưa đủ 16 tuổi, chưa phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi Gây rối trật tự công cộng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh NB đã có văn bản đề nghị UBND phường YT, UBND phường Nam HL và UBND xã YM, tỉnh NB ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường đối với Bùi Trung H, Phạm Minh T, Nguyễn Trí Th và Phạm Ngọc H là đúng pháp luật.

Đối với chị Đinh Thị Th (mẹ của Mai Trung H), anh Phạm Ngọc D (bố của Phạm Ngọc H) và anh Bùi Văn T (bố của Bùi Trung H) đều không biết, không có lỗi trong việc Mai Trung H, Phạm Ngọc H và Bùi Trung H tự ý lấy xe mô tô của gia đình dùng làm phương tiện thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí: các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Võ Duy K, Mai Trung H;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn T;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: các bị cáo Mai Trung H, Võ Duy K và Vũ Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Mai Trung H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 24/9/2025.

2.2. Xử phạt bị cáo Võ Duy K 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 24/9/2025.

2.3. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/4/2026.

Giao bị cáo Vũ Văn T cho Ủy ban nhân dân phường TS, tỉnh NB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) vật dạng kiếm dài 96cm, gồm các bộ phận: Phần lưỡi cong bằng kim loại màu trắng, đã han gỉ dài 69,5cm, bản rộng nhất 03 cm, có một cạnh sắc, mũi vát nhọn; Phần tay cầm bằng gỗ bên ngoài bọc vải màu đen, KT(26,5x3x2)cm; Giữa phần lưỡi và phần tay cầm có tám chặn bằng kim loại hình tròn đường kính 7,5cm; Phần vỏ lưỡi bằng gỗ màu đen KT(73,5x4x2,5)cm. Chiều dài của vật khi lắp phần vỏ lưỡi vào là 100cm được đóng gói, niêm phong trong hộp bìa các- tông có chữ ký, họ tên của những người liên quan và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NB.

- 01 (một) vật dạng nỏ (ná) có chiều dài thu gọn là 73cm, gồm các bộ phận: Thân bằng kim loại màu đen, phía đầu thân có ốp nhựa màu xanh gắn vật kim loại hình chữ "V" màu xám, đầu còn lại phía trên có bộ phận kẹp bằng kim loại màu

xám và ông ngắm laser kim loại màu đen; bộ phận cò bằng kim loại màu xám được đóng gói, niêm phong trong hộp bìa các- tông có chữ ký, họ tên của những người liên quan và hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NB.

(Tình trạng các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 01/4/2026 giữa CQĐT Công an tỉnh NB và Phòng Thi hành án khu vực 2, tỉnh NB)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Mai Trung H, Võ Duy K và Vũ Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND tỉnh NB;
- VKSND khu vực 2 – NB;
- Cơ quan Điều tra Công an tỉnh NB;
- Phòng THA dân sự khu vực 2 – NB;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thành Trung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

